

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Ban hành theo Quyết định số .85./QĐ-SIU ngày 10 tháng 3. năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn)

1. Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (Business Administration).

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Mục tiêu:

3.1. Mục tiêu chung:

Chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Master of Business Administration - MBA) theo hướng ứng dụng sẽ trang bị cho học viên kiến thức nâng cao trong quản trị điều hành doanh nghiệp, cung cấp cho học viên kỹ năng và kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học tiên tiến trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. Thông qua quá trình nghiên cứu mang tính thực tiễn cao, áp dụng phân tích tinh huống, nghiên cứu các lý thuyết nền tảng và xu hướng nghiên cứu cập nhật trong từng lĩnh vực chuyên môn, chương trình đào tạo giúp học viên hình thành và nâng cao năng lực giải quyết vấn đề trong kinh doanh, tổ chức triển khai nghiên cứu độc lập, và phân tích kết quả nghiên cứu phục vụ cho việc ứng dụng vào thực tiễn hoạt động quản trị kinh doanh của các tổ chức.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- **PO1:** Học viên hiểu và nắm được kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực quản trị tổ chức và điều hành doanh nghiệp.
- **PO2:** Học viên phân tích các vấn đề và quyết định kinh doanh thực tiễn bằng cách sử dụng kiến thức, lý thuyết kinh doanh, cũng như các công cụ và công nghệ hỗ trợ ra quyết định. Từ đó, học viên có khả năng xây dựng và thực hiện những chiến lược, dự án cho tổ chức, doanh nghiệp.
- **PO3:** Học viên xây dựng, trình bày và sử dụng các phương thức truyền thông kinh doanh hiệu quả để tiếp cận các đối tượng khách hàng, đối tác đa dạng.
- **PO4:** Học viên có khả năng tạo môi trường làm việc gắn kết, công bằng trong nhóm, tổ chức, doanh nghiệp dựa trên sự đóng góp của các thành viên. Học viên đánh giá được mức hiệu quả của việc sử dụng các động lực thúc đẩy và các yếu tố ảnh hưởng trong việc đạt được mục tiêu chung của nhóm/tổ chức.
- **PO5:** Học viên phân tích kiến thức về đạo đức, luật pháp, kinh tế và môi trường toàn cầu cho các tình huống kinh doanh thực tế và đánh giá tác động của chúng. Bên cạnh đó, học viên có khả năng chủ động thích nghi, sáng tạo và đổi mới, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác

biệt, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội.

- **PO6:** Học viên có năng lực tự học, tự nghiên cứu để phát triển chuyên môn và có thể tiếp tục học ở trình độ cao hơn.

4. Chuẩn đầu ra:

Nhóm các PLOs	Chuẩn đầu ra
Kiến thức	<p>PLO1: Hiểu và nắm được các kiến thức chuyên sâu và kiến thức hiện đại về quản trị tổ chức và điều hành doanh nghiệp.</p> <p>PLO2: Áp dụng các nguyên lý và học thuyết kinh tế để xác định, xây dựng và giải quyết các vấn đề về kinh doanh, quản lý một cách hệ thống trong tổ chức, doanh nghiệp.</p> <p>PLO3: Áp dụng các công cụ và công nghệ hỗ trợ ra quyết định để giải quyết các vấn đề trong kinh doanh.</p> <p>PLO4: Phân tích được môi trường kinh doanh trong bối cảnh toàn cầu hóa để xác định các cơ hội và mối đe dọa đối với các hoạt động kinh doanh.</p> <p>PLO5: Ứng dụng kiến thức về môi trường luật pháp, văn hóa, xã hội và đạo đức để thay đổi các chiến lược kinh doanh thích hợp trước những biến đổi của môi trường.</p>
Kỹ năng	<p>PLO6: Nhận dạng và phát hiện vấn đề trong sản xuất, kinh doanh; đánh giá, phân tích, tổng hợp vấn đề và hệ thống hoá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề của doanh nghiệp một cách khoa học, hiệu quả, đột phá.</p> <p>PLO7: Tổ chức và quản lý các hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp; xây dựng và phát triển chiến lược kinh doanh của tổ chức và triển khai dự án khởi nghiệp.</p> <p>PLO8: Xây dựng môi trường làm việc gắn kết, công bằng trong nhóm, tổ chức, doanh nghiệp bằng cách nâng cao kỹ năng giao tiếp, truyền đạt, dẫn dắt.</p> <p>PLO9: Sử dụng các phương thức truyền thông kinh doanh hiệu quả để tiếp cận các đối tượng khách hàng, đối tác đa dạng</p> <p>PLO10: Giao tiếp bằng tiếng Anh và làm việc trong môi trường kinh doanh quốc tế, đạt chuẩn ngoại ngữ theo quy định của Bộ Giáo</p>

Nhóm các PLOs	Chuẩn đầu ra
	dục và Đào tạo (bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).
Mức tự chủ và trách nhiệm	<p>PLO11: Tuân thủ pháp luật; thực hiện tốt trách nhiệm công dân, cộng đồng xã hội, trách nhiệm đối với tổ chức, đơn vị và đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>PLO12: Tôn trọng sự đa dạng văn hóa trong tổ chức; quản trị xung đột lợi ích trong tổ chức; thích ứng trong môi trường làm việc đa văn hóa; quản trị những rủi ro trong kinh doanh; quản trị sự thay đổi trong kinh doanh; thích nghi trong môi trường biến động, cạnh tranh, hội nhập.</p> <p>PLO13: Hoạch định, đánh giá, và cải tiến nâng cao hiệu quả, phát huy trí tuệ tập thể, dẫn dắt các thành viên trong tổ chức đoàn kết, phấn đấu, làm việc hết mình vì mục tiêu chung của tổ chức, doanh nghiệp.</p> <p>PLO14: Nghiên cứu, vận dụng kiến thức và kỹ năng để đưa ra những sáng kiến quan trọng, dự báo, kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn.</p>

5. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp:

Các vị trí công tác có khả năng làm việc phù hợp và tốt:

- ✓ Nhà điều hành cao cấp trong các doanh nghiệp, tổ chức.
- ✓ Tự khởi nghiệp kinh doanh độc lập.
- ✓ Quản lý chiến lược hay quản lý chức năng như sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, mua hàng, chất lượng,....
- ✓ Học tiếp lên tiến sĩ hoặc giảng dạy và làm việc tại các tổ chức nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng trên cả nước.

6. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng: Tiếp tục học tập ở bậc Tiến sĩ; tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

7. Các chuẩn đầu ra đã tham khảo:

STT	Chương trình tham khảo	Tên trường đại học
Chương trình, tài liệu quốc tế		
1	Thạc sĩ QTKD	Đại học Deakin (Úc)
2	Thạc sĩ QTKD	Đại học Western Sydney (Úc)
3	Thạc sĩ QTKD	Đại học RMIT (Úc)
Chương trình, tài liệu trong nước		
1	Thạc sĩ QTKD	Đại học Kinh tế tp. HCM
2	Thạc sĩ QTKD	Đại học Quốc tế - ĐH Quốc gia HCM
3	Thạc sĩ QTKD	Đại học Kinh tế - Luật – ĐH Quốc gia HCM
4	Thạc sĩ QTKD	Đại học Mở - thành phố HCM
5	Thạc sĩ QTKD	Đại học Tôn Đức Thắng
6	Thạc sĩ QTKD	Đại học Quốc tế Hồng Bàng

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Xuân Định

TRƯỞNG KHOA

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG GIỮA CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SO VỚI YÊU CẦU CHUẨN ĐẦU RA TRONG KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA

	Khung trình độ quốc gia	Chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
Kiến thức	Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản thuộc chuyên ngành đào tạo	PLO 1, 2, 3, 4,5
	Kiến thức liên ngành liên quan	PLO 1, 2, 3, 4,5
	Kiến thức chung về quản trị và quản lý	PLO 1, 2, 3, 4,5
Kỹ năng	Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học	PLO 6, 7, 8, 9,10
	Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác	PLO 6, 7, 8, 9,10
	Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến	PLO 6, 7, 8, 9,10
Mức tự chủ và trách nhiệm	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng	PLO 11, 12, 13,14
	Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác	PLO 11, 12, 13,14
	Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn	PLO 11, 12, 13,14
	Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn	PLO 11, 12, 13,14

**ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CỦA MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI
MỤC TIÊU GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, TÀM NHÌN, SỨ MẠNG CỦA TRƯỜNG**

(Mức độ áp ứng: 1: Không đóng góp; 2: Đóng góp dưới trung bình; 3. Đóng góp trung bình;
4: Đóng góp trên trung bình; 5: Đóng góp cao)

Mục tiêu chương trình đào tạo	Mục tiêu Giáo dục	Tầm nhìn của trường	Sứ mạng của trường
PO1: Học viên hiểu và nắm được kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực quản trị tổ chức và điều hành doanh nghiệp	3	3	3
PO2: Học viên phân tích các vấn đề và quyết định kinh doanh thực tiễn bằng cách sử dụng kiến thức, lý thuyết kinh doanh, cũng như các công cụ và công nghệ hỗ trợ ra quyết định. Từ đó, học viên có khả năng xây dựng và thực hiện những chiến lược, dự án cho tổ chức, doanh nghiệp.	3	4	4
PO3: Học viên xây dựng, trình bày và sử dụng các phương thức truyền thông kinh doanh hiệu quả để tiếp cận các đối tượng khách hàng, đối tác đa dạng.	4	4	4
PO4: Học viên có khả năng tạo môi trường làm việc gắn kết, công bằng trong nhóm, tổ chức, doanh nghiệp dựa trên sự đóng góp của các thành viên. Học viên đánh giá được mức hiệu quả của việc sử dụng các động lực thúc đẩy và các yếu tố ảnh hưởng trong việc đạt được mục tiêu chung của nhóm/tổ chức.	4	4	4
PO5: Học viên phân tích kiến thức về đạo đức, luật pháp, kinh tế và môi trường toàn cầu cho các tình huống kinh doanh thực tế và đánh giá tác động của chúng. Bên cạnh đó, học viên có khả năng chủ động thích nghi, sáng tạo và đổi mới, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội.	4	4	4
PO6: Học viên có năng lực tự học, tự nghiên cứu để phát triển chuyên môn và có thể tiếp tục học ở trình độ cao hơn.	4	4	4

Ghi chú:**1. Mục tiêu giáo dục (Luật giáo dục đại học):**

Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

2. Tâm nhìn của Trường:

Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn hướng đến là trường đại học quốc tế hàng đầu Việt Nam theo xu hướng giáo dục toàn cầu.

3. Sứ mạng của Trường:

Xây dựng môi trường giáo dục tiên phong, tôn trọng sự khác biệt và đa văn hóa, Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn đào tạo ra những lãnh đạo và công dân có ích cho xã hội, đầy mạnh nghiên cứu gắn liền thực tiễn, rèn luyện năng lực chuyên môn và hun đúc những nguyên tắc đạo đức trong mỗi sinh viên.

MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG GIỮA CÁC MÔN HỌC VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Mức độ áp ứng: 1: Không đóng góp; 2: Đóng góp dưới trung bình; 3. Đóng góp trung bình; 4: Đóng góp trên trung bình; 5: Đóng góp cao)

MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo													
	PL O1	PL O2	PL O3	PL O4	PL O5	PL O6	PL O7	PL O8	PL O9	PL O10	PL O11	PL O12	PL O13	PL O14
KHÓI KIẾN THỨC CHUNG														
Triết học	3	3		3						3			3	3
Tiếng Anh học thuật	3							4			4			
KHÓI KIẾN THỨC CƠ SỞ														
Quản trị nguồn nhân lực	4	3		4		3							3	4
Quản trị chiến lược	4		4	4	4		4			3	3		4	4
Quản trị marketing		3	4				4			3	3		4	
Quản trị tài chính		4	4		4	4	4			3			4	4
Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh	4	4					4						4	4
KHÓI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH														
Bắt buộc														
Quản trị điều hành	4	3		4		4			4				3	4

MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo													
	PL O1	PL O2	PL O3	PL O4	PL O5	PL O6	PL O7	PL O8	PL O9	PL O10	PL O11	PL O12	PL O13	PL O14
Thiết kế nghiên cứu	4	4			3								4	4
Quản trị đổi mới và sáng tạo		4	3	4			4		4	3			4	4
Marketing số và thương mại điện tử		4	4	3		4	4			3			4	4
Phát triển kỹ năng lãnh đạo		4				4	4		4	3	4	4	4	3
Khởi nghiệp trong thời đại số		4	4		4	4	4		4	3		4	3	
Tự chọn														
Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp		4		4						5	3	4		3
Quản trị rủi ro		4	4		4					3			4	
Phân tích số liệu và dự báo thị trường – ứng dụng big data		4	4		4		4				3	4	4	
Quản trị truyền thông và xây dựng thương hiệu			4				4				3		4	3
Quản trị dự án		4	3			4	4		4	3	4	4	4	
TRẢI NGHIỆM THỰC TẾ VÀ CHUYÊN ĐỀ														
Trải nghiệm thực tế (Study tour)			3		4	4	3				4	3		
Chuyên đề 1: AI và sự phát triển kinh tế-xã hội		3			4									4
Chuyên đề 2: Chuyển đổi số cho doanh nghiệp			3				4				4			
Chuyên đề 3: Khởi nghiệp sáng tạo		3					4		4		3			1
THỰC TẬP VÀ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP														
Thực tập	4	4	4	3	5		4				4		5	
Đồ án tốt nghiệp	4	4	4	3	5		4				4		5	



TRƯỞNG KHOA

Mee
Nguyễn Tài Việt